

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ LẠC ĐẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/NQ-HĐND

Lạc Đạo, ngày 18 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về phân bổ ngân sách xã năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ LẠC ĐẠO
KHÓA XXII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 514/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về dự toán thu chi ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu chi ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 515/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 687/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc giao dự toán thu chi ngân sách cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Hưng Yên năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2789/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1479/QĐ-UBND ngày 25 tháng 06 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc giao dự toán thu chi ngân sách cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Hưng Yên năm 2025;

Căn cứ Kết luận số 13-KL/ĐU ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Lạc Đạo về dự toán ngân sách xã năm 2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025; kế hoạch đầu tư công năm 2025;

Xét Báo cáo số 32/BC-UBND ngày 12 tháng 08 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 01/BC-BKTNS ngày 15 tháng 08 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 với những nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng thu và chi ngân sách xã năm 2025

1.1. Tổng thu ngân sách xã: 263.575 triệu đồng, gồm:

- a) Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: 235.260 triệu đồng;
- b) Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 28.315 triệu đồng.

1.2. Tổng số chi ngân sách địa phương: 263.575 triệu đồng, gồm:

- a) Chi đầu tư phát triển: 228.500 triệu đồng;
- b) Chi thường xuyên: 32.936 triệu đồng;
- c) Chi dự phòng: 2.139 triệu đồng.

2. Phương án phân bổ ngân sách xã năm 2025

Dự toán chi ngân sách xã năm 2025: 263.575 triệu đồng, trong đó:

- a) Chi đầu tư XD CB: 228.500 triệu đồng;

(Chi tiết phân bổ vốn theo Nghị quyết phân bổ vốn đầu tư công năm 2025)

- b) Chi thường xuyên: 32.936 triệu đồng, trong đó:

- Chi hoạt động của Văn phòng Đảng ủy xã: 7.178,334 triệu đồng;
- Chi hoạt động của cơ quan MTTQ Việt Nam xã: 6.359,360 triệu đồng;
- Chi hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công xã: 448,457 triệu đồng;
- Chi hoạt động của Văn phòng HĐND và UBND xã: 18.909,849 triệu đồng.

- c) Chi dự phòng: 2.139 triệu đồng.

(Chi tiết tại các phụ biểu 34, 35, 36, 37 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân xã giao cho Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Kết luận số 13-KL/ĐU ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Lạc Đạo về dự toán ngân sách xã năm 2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025; kế hoạch đầu tư công năm 2025. Trong đó tập trung chỉ đạo một số nội dung sau:

a) Thực hiện dự toán ngân sách xã phải đúng quy định, đẩy mạnh công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm kỷ cương tài chính, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đúng mục đích, đúng chế độ và có hiệu quả.

b) Chi ngân sách nhà nước theo dự toán được duyệt, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên. Giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, hạn chế mua sắm trang thiết bị có giá trị lớn chưa cần thiết. Đẩy mạnh cải

cách hành chính trong quản lý, chi ngân sách nhà nước, quản lý chặt chẽ dự toán ngân sách nhà nước.

c) Dành nguồn tăng thu để chi đầu tư phát triển, hỗ trợ hộ nghèo, đối tượng chính sách, tạo nguồn cải cách tiền lương và hỗ trợ mua sắm sửa chữa để nâng cao chất lượng dịch vụ công.

d) Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương, trích lập tiết kiệm chi thường xuyên theo quy định (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 còn dư chuyển sang (nếu có).

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo qui định của pháp luật, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Lạc Đạo khóa XXII, kỳ họp chuyên đề lần thứ nhất nhất trí thông qua ngày 18 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân xã thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp; Sở Tài chính;
- BTV Đảng ủy; TT HĐND; UBND xã;
- UBMTTQ VN xã; các ban, ngành đoàn thể xã;
- Các Ban HĐND xã; các đại biểu HĐND xã;
- Các đơn vị liên quan; Cổng TT điện tử xã;
- Lưu VP./.



Phạm Văn Cường

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ THEO LĨNH VỰC NĂM 2025
(Kèm Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 18/8/2025 của HĐND xã Lạc Đạo)



Đơn vị: 1.000 đồng

Stt	Nội dung	Dự toán năm 2025
A	B	2
	TỔNG CHI NSDP	263.575.000
A	CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH CẤP DƯỚI (1)	0
B	CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ THEO LĨNH VỰC	263.575.000
I	Chi đầu tư phát triển (2)	228.500.000
1	Chi đầu tư cho các dự án	228.500.000
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật	
3	Chi đầu tư phát triển khác	0
II	Chi thường xuyên	32.936.000
	<i>Trong đó:</i>	
1.	Chi công quốc phòng, trật tự an toàn xã hội	2.795.865
1.1.	Chi quốc phòng, quân sự	1.273.425
	<i>Trong đó quỹ thưởng</i>	29.989
1.2.	Chi trật tự an toàn xã hội	1.522.440
2.	Chi giáo dục	0
3.	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0
4.	Chi y tế	388.137
5.	Chi hoạt động môi trường	45.900
6.	Chi các hoạt động kinh tế	264.389
6.1.	Giao thông	48.989
6.2.	Nông nghiệp và thú y	142.500
6.3.	Thủy lợi	72.900
6.4.	Thương mại, du lịch	0
6.5.	Các hoạt động kinh tế khác	0
7.	Hoạt động của trung tâm văn hóa xã hội	535.806
	<i>Trong đó:</i>	0
	Chi văn hóa, thông tin	162.940
	Chi phát thanh, truyền thanh	103.476



Stt	Nội dung	Dự toán năm 2025
	Chi thể dục, thể thao	269.390
8.	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	27.584.402
8.1	Chi hoạt động của Văn phòng Đảng ủy	7.178.334
	<i>Trong đó Quỹ thường</i>	133.117
8.2.	Hoạt động của phòng chuyên môn thuộc xã	13.558.251
	<i>Trong đó Quỹ thường</i>	243.964
8.3.	Cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	6.359.360
	<i>Trong đó Quỹ thường</i>	67.874
8.4.	Hoạt động của trung tâm phục vụ hành chính công	488.457
	<i>Trong đó Quỹ thường</i>	47.090
8.	Chi cho công tác xã hội	1.321.501
8.1	Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	1.321.501
8.2	Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa	0
9	Chi khác	0
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay (3)	
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính (3)	
V	Dự phòng ngân sách	2.139.000
VI	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	
C	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU	

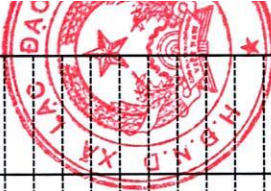


DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC THEO LĨNH VỰC NĂM 2025

(Kèm Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 18/9/2025 của HĐND xã Lạc Đạo)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng số	Chi đầu tư phát triển (Không kê chương trình MTQG)	Chi thường xuyên (Không kê chương trình MTQG)	Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay (1)	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính (1)	Chi dự phòng ngân sách	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	Chi chương trình MTQG			Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau
									Tổng số	Chi đầu tư phát triển	Chi thường xuyên	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	TỔNG SỐ	263.575.000	228.500.000	32.936.000			2.139.000					
I	CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC	261.436.000	228.500.000	32.936.000								
A	Văn phòng UBND và HĐND	18.909.849	0	18.909.849								
1	Quốc phòng	1.273.425	0	1.273.425								
	Chi quốc phòng, quân sự	1.273.425		1.273.425								
2	An ninh	1.522.440	0	1.522.440								
	Chi trật tự an toàn xã hội	1.522.440		1.522.440								
3	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	0		0								
4	Quản lý nhà nước	16.113.984	0	16.113.984								
4.1	Chi y tế	388.137		388.137								
4.2	Chi hoạt động môi trường	45.900		45.900								
4.3	Chi các hoạt động kinh tế	264.389		264.389								
	Giao thông	48.989		48.989								
	Nông nghiệp và thú y	142.500		142.500								
	Thủy lợi	72.900		72.900								
	Thương mại, du lịch	0		0								
	Các hoạt động kinh tế khác	0		0								
4.4	Hoạt động của phòng chuyên môn thuộc xã	13.558.251		13.558.251								
	Trong đó Quỹ thường	243.964		243.964								
4.5	Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	1.321.501		1.321.501								
4.6	Hoạt động của trung tâm văn hóa xã hội	535.806		535.806								
	Trong đó	0		0								
	Chi văn hóa, thông tin	162.940		162.940								
	Chi phát thanh, truyền thanh	103.476		103.476								
	Chi thể dục, thể thao	269.390		269.390								
B	Trung tâm phục vụ hành chính công	488.457		488.457								
	Trong đó Quỹ thường	47.090		47.090								
C	Văn phòng Đảng ủy xã	7.178.334	0	7.178.334								
1	Chi hoạt động của Văn phòng Đảng ủy	7.178.334		7.178.334								
	Trong đó Quỹ thường	133.117		133.117								



STT	Tên đơn vị	Tổng số	Chi đầu tư phát triển (Không kể chương trình MTQG)	Chi thường xuyên (Không kể chương trình MTQG)	Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay (1)	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính (1)	Chi dự phòng ngân sách	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	Chi chương trình MTQG			Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau
									Tổng số	Chi đầu tư phát triển	Chi thường xuyên	
D	Cơ quan mặt trận tổ quốc Việt Nam	6.359.360	0	6.359.360								
1	Cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	6.359.360		6.359.360								
	<i>Trong đó Quỹ thường</i>	67.874		67.874								
E	Hỗ trợ các hội đặc thù	0		0								
F	Các đơn vị khác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
G	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã	228.500.000	228.500.000						0			
II	CHI TRẢ NỢ LÃI CÁC KHOẢN DO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG VAY (1)	0										
III	CHI BỔ SUNG QUỸ DỰ TRỮ TÀI CHÍNH (1)	0										
IV	CHI DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	2.139.000		2.139.000			2.139.000					
V	CHI TẠO NGUỒN, ĐIỀU CHỈNH TIỀN LƯƠNG	0										
VI	CHI BỔ SUNG CỘ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH CẤP DƯỚI (2)	0										
VII	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NGÂN SÁCH NĂM SAU	0										



(Kèm Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 18/8/2025 của HĐND xã Lạc Đạo)

Đơn vị: 1.000 đồng

[illegible]

[illegible]